

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 142/2022/HS-ST
Ngày: 30-8-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Phong Lan.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Trung Lưu

2/ Ông Nguyễn Văn Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Ông
Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn A (tên gọi khác B); giới tính: nam, sinh ngày: 24/06/2001, tại Bình Thuận; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nơi ĐKKHKT: số 141 Đường C, khu phố D, thị trấn E, Huyện F, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở hiện nay: khu phố 3, phường L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1971, trú tại số 141 Đường C, khu phố D, thị trấn E, Huyện F, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Nguyễn Tấn A đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người bị hại:** Chị Dương Việt I, sinh năm: 1994 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
Trú tại: khu phố 3, phường J, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 21/12/2021, Nguyễn Tấn A đang ở cửa hàng của anh trai Nguyễn Tấn I (sinh năm 1991) tại địa chỉ số 86 Đường K, phường L, thành phố Phan Thiết, A nhìn thấy chốt cánh cửa của cửa hàng bán mỹ phẩm của Dương Việt I (sinh năm 1994, trú tại: khu phố 3, phường J, thành phố Phan Thiết) sát bên cạnh cửa hàng của anh trai mình bị bung ra, A biết chị I không có ở cửa hàng nên A nảy sinh ý định vào cửa hàng của chị I để lấy trộm tài sản.

Lúc này, A đi đến dùng tay giật mạnh cánh cửa, cửa bung ra, A đi vào bên trong cửa hàng, A thấy 01 (một) chiếc Ipad Air 16G màu xám có ốp bảo vệ màu nâu, số máy: MD785ZP/A, số Sê ri: DMQN5BGTFK10 để dưới nền nhà, cách cửa ra vào khoảng 01 mét thì A đến lấy, thấy Ipad có cài mật khẩu nên A thử nhập mật khẩu “0000” thì mở được khóa Ipad, rồi A sử dụng Ipad trên để chơi game và ngủ lại tại cửa hàng của chị I, đến 08 giờ ngày 22/12/2021, A ngủ dậy đóng cửa cửa hàng lại và đem theo chiếc Ipad vừa trộm được về cửa hàng của Nguyễn Tấn I tiếp tục sử dụng chơi game.

Khoảng 09 giờ cùng ngày 22/12/2021, chị I đến cửa hàng, phát hiện khóa cửa bị bung, đồ đạc trong phòng bị xáo trộn, phát hiện mất 01 chiếc Ipad thì chị I đến gặp Nguyễn Tấn I hỏi, Nguyễn Tấn I trả lời là thấy A đang sử dụng 01 chiếc Ipad nên chị I đến gặp và hỏi A thì A đã thừa nhận lấy trộm chiếc Ipad của chị I, đồng thời giao nộp chiếc Ipad cho cơ quan Công an để xử lý. (bút lục 33-40, 42-51).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 14 ngày 11/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Phan Thiết kết luận: 01 (một) chiếc Ipad Air 16G màu xám có ốp bảo vệ màu nâu tại thời điểm bị chiếm đoạt, trị giá 3.600.000 đồng (bút lục số 22-23).

Xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc Ipad Air 16G màu xám có ốp bảo vệ màu nâu cho Dương Việt I. Bị hại I đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự (bút lục số 19-20).

Tại Bản cáo trạng số 97/CT-VKSPT-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết thực hành quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn A. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Tấn A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A mức án tù 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về dân sự bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xét.

Bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết về tội danh, về hình phạt bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ ngày 21/12/2021, Nguyễn Tấn A đã có hành vi lén lút, đột nhập vào cửa hàng của chị Dương Việt I tại khu phố 3, phường L, thành phố Phan Thiết lấy trộm một chiếc Ipad Air 16G màu xám có ốp bảo vệ màu nâu, trị giá 3.600.000 đồng thì bị phát hiện thu giữ.

Xét thấy, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 3.600.000 đồng là xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp tài sản chiếm đoạt có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy, bị cáo có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng chỉ vì lòng tham nhất thời nên khi nhìn thấy chốt cánh cửa của cửa hàng bán mỹ phẩm của bị hại sát bên cạnh cửa hàng của anh trai bị cáo bị bung ra, bị cáo biết bị hại không có ở cửa hàng nên nảy sinh ý định vào cửa hàng của bị hại để lấy trộm tài sản và dùng tay giật mạnh cánh cửa, cửa bung ra, bị cáo đi vào bên trong cửa hàng chiếm đoạt một chiếc IpadAir 16G màu xám, có ốp bảo vệ màu nâu, số máy: MD785ZP/A, số Sê ri: DMQN5BGTFK10 để dưới nền nhà rồi bị cáo sử dụng Ipad trên để chơi game. Hành

vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân theo pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Về phân bồi thường dân sự:

Trong quá trình điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt bị hại Dương Việt I khai đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị I chiếc Ipad Air 16G màu xám, có ốp bảo vệ màu nâu là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ** vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

* **Xử phạt:** Nguyễn Tấn A 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng được tính kể từ ngày Tòa tuyên án (30/8/2022).

Giao bị cáo cho UBND phường L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù

của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tấn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Của bị hại là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT CATPPT;
- Nhà tạm giữ Công an TP Phan Thiết;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phong Lan